

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2020/HS-ST
Ngày 16-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Giang;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tuấn Trung;

Bà Đặng Thị Đào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2020/TLST-HS, ngày 24 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Hà Văn N, sinh ngày 18 tháng 8 năm 1998 tại huyện C, tỉnh B; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn B, xã N, huyện C, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông: **Không rõ**; và bà Hà Thị K, sinh năm 1975 (đã chết); bị cáo là con duy nhất trong gia đình; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Đinh Văn T, sinh năm 1998;

Nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã Q, huyện C, tỉnh B; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Anh Lê Văn H, sinh năm 1975.

Nơi ĐKKHKT: Xóm Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 24/5/2020 tại xóm Đồng Chằm, xã Động Đạt, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Công an huyện Phú Lương phối hợp với Công an xã Động Đạt đã phát hiện, bắt quả tang Hà Văn N đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: Thu trong túi quần bò

bên phải phía trước của N 01 gói chất tinh thể rắn màu trắng được gói bên ngoài bằng lớp nilon màu trắng và 01 gói chất rắn màu hồng được gói bên ngoài bằng lớp nilon màu trắng. N khai đó là ma túy của N mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định, ký hiệu N1. Thu giữ trong túi quần bò bên phải phía trước của Hà Văn N có 03 đoạn ống hút nhựa màu trắng, mỗi đoạn dài 13cm. Tạm giữ của Hà Văn N 01 xe mô tô kiêu dáng Dream, màu sơn nâu, BKS 20F9-2996, xe đã cũ.

Hồi 21 giờ 00 phút, ngày 24/5/2020, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở bì niêm phong ký hiệu T1 cân xác định khối lượng 01 gói chất tinh thể rắn màu trắng được gói bên ngoài bằng lớp nilon màu trắng, cân xác định khối lượng được 0,132 gam, đã trừ bì, lấy cả 0,132 gam niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 gửi đến giám định tại Viện khoa học hình sự Bộ công an; 01 gói chất rắn màu hồng được gói bên ngoài bằng lớp nilon màu trắng cân xác định khối lượng được 0,052 gam, đã trừ bì, lấy cả 0,052 gam niêm phong trong phong bì ký hiệu A2 gửi đến giám định tại Viện khoa học hình sự Bộ công an.

Ngày 25/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở, đồ vật...của Hà Văn N tại thôn Bản Cây, xã Như Cố, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn theo Lệnh khám xét khẩn cấp số 30 ngày 25/5/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Kết quả: Không phát hiện thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 3117/C09-TT2 ngày 01/6/2020 của Viện khoa học hình sự, Bộ công an kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; chất rắn màu hồng trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số 748/KL-KTHS ngày 11/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Khối lượng chất tinh thể rắn màu trắng thu giữ của Hà Văn N là 0,132 gam; khối lượng chất rắn màu hồng thu giữ của Hà Văn N là 0,052 gam.

Quá trình điều tra Hà Văn N khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 24/5/2020, N điều khiển xe mô tô BKS 20F9-2996 chở anh Đinh Văn Tuấn xuống thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên để đi làm. Do có ý định mua ma túy để sử dụng cho bản thân nên khi đi đến khu vực chợ Trào, xã Yên Đỗ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, N dừng xe để Tuấn đứng chờ ở đường bê tông rồi đi bộ vào khoảng 100m thì gặp 01 người N giới khoảng 30 tuổi, N không rõ tên tuổi, địa chỉ. N hỏi mua của người này 02 gói ma túy với giá 500.000 đồng, sau đó cất giấu ma túy vào túi quần bò phía trước bên phải đang mặc trên người và đi ra chỗ anh Tuấn đang đứng. N tiếp tục điều khiển xe chở Tuấn đi đến khu vực xóm Đồng Chằm, xã Động Đạt, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong số 3117/C09 (TT2) bên trong có: Phong bì ký hiệu A1 có 0,113 gam tinh thể màu trắng; phong bì ký hiệu A2 có vỏ bao gói; 01 bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong có vỏ bì niêm phong ký hiệu N1 và vỏ túi nilon; 03 đoạn ống hút nhựa màu trắng, mỗi đoạn có chiều dài 13cm; 01 xe mô tô nhãn hiệu LONCIN màu sơn nâu, số máy

FMG*PF12001618, số khung GLA*016001618, BKS 20F9-2996 của Hà Văn N. Hiện các vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự chờ xử lý.

Bản Cáo trạng số 60/CT-VKSPL, ngày 21/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Hà Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về tội danh: Tuyên bố Hà Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

* Về căn cứ điều luật và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Hà Văn N từ 12 đến 15 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, ống hút và vỏ bao gói mẫu; tiếp tục tạm giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu LONGCIN BKS: 20F9-2996, xe đã cũ, để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

* Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa anh Đinh Văn Tuấn là người làm chứng và anh Lê Văn Hợp là người chứng kiến trong vụ án: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của người làm chứng, người chứng kiến, đại diện Viện kiểm

sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt người làm chứng, người chứng kiến. Quá trình điều tra, người chứng kiến không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng liên quan đến việc mình tham gia chứng kiến nên việc vắng mặt họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Việc Tòa án xét xử vắng mặt người làm chứng và người chứng kiến không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng, người chứng kiến theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Về chứng cứ buộc tội và tội danh bị truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ vị trí phát hiện bắt giữ đối tượng, các bản tường trình, biên bản hỏi cung, biên bản lấy lời khai của những người tham gia tố tụng. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 17 giờ 00 phút ngày 24/5/2020, tại khu vực xóm Đồng Chằm, xã Động Đạt, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo Hà Văn N đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,184 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c, ...Methamphetamine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Hà Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ chất ma túy là do Nhà nước độc quyền quản lý với cơ chế chặt chẽ. Việc tàng trữ trái phép chất ma túy đã phạm vào điều cấm của luật và phải chịu chế tài xử phạt nhưng do nghiện ma túy nên bị cáo đã tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân. Đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe bị cáo và giáo dục, phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt áp dụng: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Xét mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo để sử dụng cho bản thân vì bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, sống cùng ông ngoại, hiện đang bị tạm giam, việc áp dụng hình phạt tiền bổ sung không có tính khả thi. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai đã mua ma túy của đối tượng là N giới khoảng 30 tuổi, ngoài ra không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở làm rõ, xử lý.

[7] Về vật chứng: Chất ma túy Methamphetamine còn lại khi thu giữ của bị cáo sau khi gửi giám định được hoàn lại, thuộc danh mục chất gây nghiện, Nhà nước cấm sử dụng, lưu hành, mua bán; các vỏ bì niêm phong, ống hút nhựa và giấy gói không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu LONCIN (vỏ nhãn hiệu đã bị thay thành DREAM II), màu sơn nâu, số máy FMG2*PF12001618, số khung GLA*016001618, BKS 20F9-2996, xe đã cũ; đây là tài sản của bị cáo nên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

[8] Về án phí: Áp dụng Luật phí và lệ phí số năm 2015, Điều 136 BLTTHS, Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp nhà nước.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác là phù hợp, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 136; Điều 329; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Hà Văn N phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Hà Văn N 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/5/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hà Văn N 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. *Về vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong số 3117/C09 (TT2), bên trong có: Phong bì ký hiệu A1 có 0,113 gam tinh thể màu trắng; phong bì lý hiệu A2 có vỏ bao gói và toàn bộ vỏ bao gói; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong có vỏ bì niêm phong ký hiệu N1 và vỏ túi nilong; 03 (ba) đoạn ống hút nhựa màu trắng, mỗi đoạn có chiều dài 13cm.

Tiếp tục tạm giữ: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu LONCIN (vỏ nhãn hiệu đã bị thay thành DREAM II), màu sơn nâu, số máy FMG2*PF12001618, số khung GLA*016001618, BKS: 20F9-2996, xe đã cũ, để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 63/2020 lập ngày 21/8/2020 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương).

3. *Về án phí*: Buộc bị cáo Hà Văn N phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Công an huyện Phú Lương;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trường Giang

